

Số: /BTC-QLĐT
V/v tiếp thu, giải trình ý kiến Kết
luận số 178/KL-UBTVQH16 ngày
18/8/2026 của Ủy ban Thường vụ
Quốc hội về Nghị quyết của Quốc
hội quy định cơ chế, chính sách đặc
thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc
trong việc thực hiện các dự án, công
trình phục vụ Hội nghị cấp cao
APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc,
tỉnh An Giang

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

DỰ THẢO

Kính gửi: Chính phủ.

Chính phủ đã có Tờ trình số 436/TTr-CP ngày 24/7/2026 trình Quốc hội Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang (Nghị quyết) và Báo cáo số 538/BC-CP ngày 13/8/2026 gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra của Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, ý kiến của các vị ĐBQH thảo luận ở Tổ và tại Hội trường.

Căn cứ ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Kết luận số 178/KL-UBTVQH16 ngày 18/8/2026, ý kiến của Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội tại Báo cáo số 841/BC-UBKTTTC16 ngày 13/8/2026, ý kiến của các đại biểu Quốc hội và trên cơ sở kết quả rà soát sau thảo luận của Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ một số nội dung giải trình, tiếp thu và chỉnh lý Nghị quyết như sau:

I. NỘI DUNG DỰ KIẾN TIẾP THU, CHỈNH LÝ

1. Về phạm vi, đối tượng áp dụng

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính đề nghị tiếp tục rà soát, xác định rõ hơn phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết; nghiên cứu, bổ sung danh mục dự án và cơ chế, chính sách được áp dụng để Quốc hội xem xét, quyết định, bảo đảm chỉ áp dụng đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi đã được cấp có thẩm quyền cho chủ trương, tuyệt đối tránh mở rộng phạm vi áp dụng hoặc tạo tiền lệ trong việc xử lý các trường hợp

tương tự (cần có danh mục dự án, công trình được hưởng cơ chế, chính sách đặc thù kèm theo dự thảo Nghị quyết để Quốc hội xem xét, quyết định).

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, căn cứ công văn số 3256/UBND-KT ngày 18/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Bộ Tài chính đã chỉnh lý Điều 1 dự thảo Nghị quyết theo hướng bổ sung phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết, gồm:

- Phụ lục 1: Công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đối ứng thực hiện trên quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trung tâm tổ chức Hội nghị APEC.

- Phụ lục 2: Hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản, đổ chất thải, tiếp nhận chất thải từ hoạt động xây dựng để phục vụ các dự án quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết; trường hợp phát sinh ngoài danh mục theo Phụ lục 2, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Đồng thời, điểm c khoản 4 Điều 11 dự thảo Nghị quyết bổ sung trách nhiệm của Chính phủ về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của danh mục dự án, công trình, hoạt động tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 của Nghị quyết này.

2. Về xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thi công xây dựng khi chưa hoàn thiện thủ tục về đầu tư công, đầu tư PPP, đầu tư, xây dựng, đất đai, nghiệm thu, bàn giao, thanh toán, quyết toán công trình

Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính cho rằng hồ sơ trình không có nội dung đề cập thời hạn hoạt động của dự án mà đề xuất quy định thời hạn cho thuê đất là 70 năm có thể dẫn đến sự chênh lệch giữa thời hạn hoạt động của dự án đầu tư và thời hạn cho thuê đất. Đề nghị Chính phủ giải trình, làm rõ cơ sở của việc quy định thời hạn cho thuê đất là 70 năm.

Tiếp thu ý kiến của Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Bộ Tài chính đã chỉnh lý dự thảo Nghị quyết theo hướng lược bỏ thời hạn cho thuê đất là 70 năm do thời hạn này đã được quy định theo pháp luật về đất đai (tối đa 70 năm) mà không cần quy định chính sách đặc thù tại Nghị quyết.

3. Về tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống chính sách, pháp luật

Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính cho rằng Nghị quyết của Quốc hội xử lý vấn đề mới, chưa có tiền lệ và nội dung liên quan đến nhiều lĩnh vực pháp luật chuyên ngành, do vậy, đề nghị Chính phủ tiếp tục nghiên cứu, rà soát toàn diện các nội dung tại dự thảo Nghị quyết để bảo đảm tính khả thi, tránh trường hợp Nghị quyết có nội dung không rõ ràng, không thống nhất dẫn đến khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện.

Tiếp thu ý kiến của Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính, Bộ Tài chính

đã rà soát, đối chiếu các chính sách tại dự thảo Nghị quyết với các quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm tính khả thi, tránh trường hợp Nghị quyết có nội dung không rõ ràng, không thống nhất dẫn đến khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG DỰ KIẾN GIẢI TRÌNH

1. Về phạm vi, đối tượng áp dụng

Có ý kiến không đồng tình áp dụng các đối tượng quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết (công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đối ứng thực hiện trên quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trung tâm tổ chức Hội nghị APEC; hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản, đổ chất thải, tiếp nhận chất thải từ hoạt động xây dựng để phục vụ các dự án thuộc Quyết định số 948/QĐ-TTg và công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đối ứng).

Về vấn đề này, Bộ Tài chính xin báo cáo nội dung giải trình như sau:

Tại công văn số 2446-CV/VPTW ngày 18/5/2026 của Văn phòng Trung ương, Bộ Chính trị đã có ý kiến “Đồng ý chủ trương đề Tỉnh ủy An Giang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hoàn thiện thủ tục pháp lý thực hiện các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 **đã triển khai thi công trước**. Giao Đảng ủy Chính phủ phối hợp với Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo xây dựng Nghị quyết để xử lý theo thẩm quyền...”.

Như vậy, theo chỉ đạo nêu trên của cấp có thẩm quyền thì các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 đã triển khai thi công trước (trong đó có công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đối ứng thực hiện trên quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trung tâm tổ chức Hội nghị APEC và hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản, đổ thải, tiếp nhận chất thải trong quá trình thi công xây dựng để phục vụ công trình, dự án Hội nghị cấp cao APEC 2027).

2. Về việc sử dụng và bố trí vốn đầu tư công cho các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

Có ý kiến đề nghị làm rõ trách nhiệm của các cơ quan trong việc xác định sự cần thiết, tổng mức đầu tư, hiệu quả đầu tư, đặc biệt trong trường hợp dự án không thật sự cần thiết, không hiệu quả. Đối với các dự án này, đề nghị địa phương cân đối ngân sách địa phương thực hiện dự án, ngân sách trung ương không hỗ trợ vốn đầu tư các dự án này.

Các dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 (trong đó có các dự án đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tại Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2025 về giao nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện và thực hiện một số biện pháp để triển khai nhanh các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Sự cần thiết đầu tư, tổng mức đầu tư, hiệu quả đầu tư, nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương được bố trí để thực hiện dự

án và các nội dung khác có liên quan đến các dự án này đã được xem xét trong quá trình phê duyệt danh mục dự án.

Như vậy, tất cả các dự án đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 tại Đặc khu Phú Quốc đều đã được xác định cụ thể tại Quyết định số 948/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Về xử lý vướng mắc đối với hoạt động đổ chất thải phát sinh từ hoạt động xây dựng

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính đề nghị rà soát toàn diện quy định về xử lý chất thải từ hoạt động xây dựng để bảo đảm chặt chẽ, tránh cách hiểu và áp dụng Nghị quyết theo hướng cho phép tiếp tục đổ thải cả chất thải xây dựng thông thường và chất thải nguy hại.

Có ý kiến trong Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính không đồng tình với nội dung Chính phủ tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 2 Điều 3 vì nội dung sau tiếp thu có quy định lỏng lẻo hơn rất nhiều so với dự thảo Chính phủ trình Quốc hội.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính xin báo cáo nội dung giải trình như sau:

Để bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị, Điều 1 Dự thảo Nghị quyết đã quy định rõ cơ chế, chính sách tại Nghị quyết chỉ áp dụng đối với hoạt động đổ chất thải, tiếp nhận chất thải từ hoạt động xây dựng để phục vụ các dự án thuộc danh mục được phê duyệt tại Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ và công trình, hạng mục công trình thuộc dự án đối ứng thực hiện trên quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trung tâm tổ chức Hội nghị APEC đã được tổ chức triển khai, đã thi công xây dựng từ tháng 3/2025 đến trước ngày 18/5/2026, trước khi hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật.

Các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 đã được tổ chức triển khai, đã thi công xây dựng từ tháng 3/2025 đến trước ngày 18/5/2026 trước khi hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật vẫn đang trong quá trình thi công, do vậy, tiếp tục phát sinh chất thải xây dựng mà có thể đã hoặc dự kiến đổ thải vào các khu đất chưa phù hợp với quy hoạch khu vực đổ thải, xử lý chất thải từ hoạt động xây dựng.

Do vậy, để bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn đổ thải và quy hoạch khu vực đổ thải, xử lý chất thải từ hoạt động xây dựng hiện nay của Đặc khu Phú Quốc, Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo hướng, đối với chất thải từ hoạt động xây dựng phát sinh trong quá trình xây dựng các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 đã hoặc dự kiến đổ thải vào các khu đất chưa phù hợp với quy hoạch khu vực đổ thải, xử lý chất thải từ hoạt động xây dựng thì chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu thi công các công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027 được đổ thải vào các khu đất trên địa bàn Đặc khu Phú Quốc.

Đối với hoạt động đổ chất thải, tiếp nhận chất thải từ hoạt động xây dựng phục vụ các dự án, công trình trên địa bàn Đặc khu Phú Quốc thi công xây dựng sau ngày 18/5/2026, trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính đề nghị nghiên cứu bổ sung trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi xảy ra sự cố môi trường

Về vấn đề này, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

Dự thảo Nghị quyết là văn bản quy định cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phục vụ APEC 2027, không nhằm mục đích thay đổi hoặc *miễn nghĩa vụ của chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu theo pháp luật hiện hành*. Do vậy, trách nhiệm xử lý, bồi thường thiệt hại khi xảy ra sự cố môi trường của chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu phải tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan.

Bên cạnh đó, đối với trường hợp việc thi công, khai thác, vận hành các công trình, dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC có tác động tiêu cực hoặc rủi ro phát sinh làm ảnh hưởng đến môi trường và đời sống người dân, khoản 2 Điều 3 và khoản 5 Điều 8 dự thảo Nghị quyết đã có các quy định về trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu trong việc xử lý, khắc phục các tác động này.

4. Về xử lý vướng mắc đối với việc khai thác, thu hồi khoáng sản

Thường trực Ủy ban Kinh tế và Tài chính đề nghị tiếp tục nghiên cứu bổ sung, chỉnh lý để bảo đảm tài nguyên được xử lý, quản lý và sử dụng đúng mục đích, đối tượng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước; đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước: Chính phủ, UBND tỉnh An Giang và các cơ quan chuyên môn của tỉnh An Giang chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về kiểm tra, giám sát bảo đảm xác định chính xác thông tin, số liệu trong hợp đồng, hóa đơn, chứng từ thanh toán hoặc hồ sơ, tài liệu chứng minh khoáng sản đã khai thác, thu hồi, bảo đảm không thất thoát tài nguyên, tiền, tài sản của Nhà nước.

Bên cạnh đó, có ý kiến trong Thường trực UBKTTC không đồng tình với nội dung Chính phủ tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 2 Điều 4 vì nội dung sau tiếp thu có quy định lỏng lẻo hơn rất nhiều so với dự thảo Chính phủ trình Quốc hội.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

Dự thảo Nghị quyết được chỉnh lý trên cơ sở tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội¹ về tính khả thi khi giao UBND tỉnh An Giang xác định lại trữ lượng, khối lượng khoáng sản nhóm 3, nhóm 4 sau khi việc khai thác/thu hồi đã thực hiện xong do việc này vô cùng khó khăn, nếu không chính xác sẽ ảnh hưởng trực

¹ Tại mục 4 phần II văn bản số 2325/BC-VPQH ngày 08/8/2026 của Văn phòng Quốc hội tổng hợp ý kiến của đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự thảo Nghị quyết.

tiếp đến việc quyết toán công trình và tạo ra trách nhiệm nặng nề cho địa phương.

Vì vậy, để phù hợp với thực tiễn triển khai tại địa phương, dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý theo hướng không quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trong việc xác định lại trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã được khai thác, thu hồi; tuy nhiên, bổ sung quy định trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu thi công cung cấp hợp đồng, hóa đơn, chứng từ thanh toán hoặc hồ sơ, tài liệu chứng minh khoáng sản đã khai thác, thu hồi để thi công các dự án, công trình phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027. Với quy định này, chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà thầu thi công chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các hợp đồng, hóa đơn, chứng từ thanh toán hoặc hồ sơ, tài liệu chứng minh khoáng sản đã khai thác, thu hồi.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

1. Về việc báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ thực hiện nghiêm ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 2446-CV/VPTW ngày 18/5/2026 và chịu trách nhiệm toàn diện về các nội dung chính sách đề xuất tại dự thảo Nghị quyết. Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh vướng mắc thì Chính phủ có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ về quá trình, nội dung xin ý kiến cấp có thẩm quyền trước khi xây dựng Nghị quyết này và đánh giá các chính sách tại Nghị quyết không ngoài phạm vi đã báo cáo cấp có thẩm quyền. Do vậy, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ thống nhất, thực hiện theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc “*Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh vướng mắc thì Chính phủ có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.*”.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang chịu trách nhiệm toàn diện về các vướng mắc và giải pháp đề xuất xử lý vướng mắc đối với các dự án, công trình thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết đã báo cáo Chính phủ và cấp có thẩm quyền. Trường hợp phát sinh vướng mắc mới ngoài phạm vi đã báo cáo cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang chịu trách nhiệm báo cáo Chính phủ xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Về một số nội dung chỉnh lý kỹ thuật

Do phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Nghị quyết đã được chỉnh lý theo hướng ban hành Danh mục kèm theo Nghị quyết, Bộ Tài chính đã chỉnh lý kỹ thuật tại điểm c khoản 1 Điều 1 và tên Điều, đoạn đầu khoản 1 Điều 4 của Dự thảo Nghị quyết như sau:

- Bổ sung dẫn chiếu tại điểm c khoản 1 Điều 1 như sau: “c) Hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản, đổ chất thải, tiếp nhận chất thải từ hoạt động xây dựng để

phục vụ các dự án quy định tại điểm a và **điểm b** khoản này theo Phụ lục 2 của Nghị quyết này; trường hợp phát sinh ngoài danh mục theo Phụ lục 2, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình Thủ tướng Chính phủ quyết định” nhằm bảo đảm bao quát được hoạt động khai thác, thu hồi khoáng sản phục vụ cho các công trình dự án phục vụ Hội nghị APEC và các công trình thuộc dự án đối ứng thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT Trung tâm Hội nghị APEC quy định tại Điều 4.

- Chính lý tên Điều, đoạn đầu khoản 1 Điều 4 theo hướng dẫn chiếu về khoản 1 Điều 1, cụ thể:

“Điều 4. Xử lý vướng mắc đối với việc khai thác, thu hồi khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng và khoáng sản nhóm IV khi chưa được cấp giấy phép khai thác khoáng sản, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

1. Trữ lượng, khối lượng khoáng sản đã khai thác từ các mỏ khoáng sản, thu hồi từ các dự án, công trình **theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết này** được xử lý như sau:”

Ngoài ra, Bộ Tài chính đã chỉnh lý kỹ thuật để bảo đảm thống nhất một số thuật ngữ, như: “Hội nghị cấp cao APEC 2027” tại Điều 3; “cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang” tại Điều 3, “an toàn kết cấu, chịu lực của công trình” tại Điều 8 của dự thảo Nghị quyết.

III. KIẾN NGHỊ

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Bộ Tài chính kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

1. Xem xét, thông qua: (i) Dự thảo Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến Kết luận số 178/KL-UBTVQH16 ngày 18/8/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; (ii) Dự thảo Nghị quyết.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét cho ý kiến để đáp ứng tiến độ trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp Không thường lệ thứ nhất Quốc hội khóa XVI.

Bộ Tài chính kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, QLĐT (b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quốc Phương